

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2014

BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013
VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2014

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí

PHẦN I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013

Năm 2013 là năm nền kinh tế trong nước và thế giới vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, sản xuất kinh doanh đình trệ, các hoạt động thương mại suy giảm. Theo thông kê thì năm 2013 nền kinh tế có hơn 60.700 doanh nghiệp trong nước giải thể hoặc ngừng hoạt động và cập nhật riêng đến hết quý 1/2014 con số này đã là hơn 16.700 doanh nghiệp, ngoài ra còn rất nhiều doanh nghiệp rơi vào tình trạng hoạt động cầm chừng mà chưa thống kê được.

Công ty Cổ phần Máy-Thiết bị Dầu khí cũng không nằm ngoài vòng xoáy của khủng hoảng, suy thoái này. Ngay từ đầu năm, Ban Lãnh đạo Công ty đã dự báo được tình hình, tập trung mọi nguồn lực, huy động sức mạnh trong toàn Công ty từ cấp Lãnh đạo xuống tới cán bộ, nhân viên để tổ chức triển khai kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2013 thông qua; nỗ lực thực hiện công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, tiết giảm chi phí (cụ thể tiết giảm được 4,26 tỷ đồng tương ứng 10% chi phí quản lý doanh nghiệp và 4,48 tỷ đồng tương ứng 18% chi phí bán hàng so với năm 2012), kết quả bước đầu Công ty đã tinh gọn được tổ chức bộ máy, đã thoái vốn, giảm tối đa có thể tỷ lệ nắm giữ các khoản đầu tư tài chính không hiệu quả, chú trọng đến việc thu xếp tài chính phục vụ SXKD.

Tổng kết các hoạt động trong năm 2013 của Công ty cụ thể như sau:

1. Công tác SXKD.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	
				Giá trị	%KH
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.050,00	783,95	75%
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>750,00</i>	<i>417,20</i>	<i>56%</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	<i>Nt</i>	<i>15,50</i>	<i>3,45</i>	<i>22%</i>

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2013	Thực hiện năm 2013	
				Giá trị	%KH
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>15,08</i>	<i>9,06</i>	<i>60%</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	<i>Nt</i>	<i>12,88</i>	<i>3,05</i>	<i>24%</i>
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>12,56</i>	<i>9,06</i>	<i>72%</i>
4	Nộp ngân sách	<i>Nt</i>	<i>33,93</i>	<i>28,25</i>	<i>83%</i>
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	2%	0%	

(Nguồn Báo cáo tài chính năm 2013 đã kiểm toán của Công ty)

- Tổng doanh thu cả năm thực hiện được là 783,95 tỷ đồng đạt 75% kế hoạch 1.050 tỷ đồng. Đầu năm Công ty xây dựng kế hoạch doanh thu là 750 tỷ đồng và dự kiến tăng thêm 300 tỷ đồng từ kinh doanh mặt hàng sơ xọi theo yêu cầu của Tổng Công ty Công nghệ Năng lượng Dầu khí Việt Nam, tổng cộng là 1.050 tỷ đồng. Tuy nhiên ngành hàng sơ xọi do một số nguyên nhân đã không được chuyển giao để triển khai nên Công ty vẫn chỉ tập trung vào hoạt động sẵn có đã xây dựng kế hoạch là 750 tỷ đồng.

- Lợi nhuận thực hiện là 3,45 tỷ đồng, đạt 22% so với kế hoạch, do kết quả hợp nhất lợi nhuận từ các đơn vị thành viên lỗ và hạch toán âm các khoản lợi thế đầu tư (do đầu tư trên mệnh giá tại một số đơn vị) nên kéo chỉ tiêu hợp nhất xuống thấp như trên.

- Cổ tức năm 2013. Công ty kiến nghị không thực hiện chia cổ tức, không phân phối lợi nhuận mặc dù lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ là 9,06 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất là 3,05 tỷ đồng (do lỗ các đơn vị thành viên và hạch toán âm thặng dư đầu tư các đơn vị thành viên trên mệnh giá). Theo nguyên tắc thận trọng, Công ty không tiến hành chia cổ tức cho cổ đông, số lợi nhuận trên sẽ được chuyển sang năm 2014.

Một số nguyên nhân chính dẫn đến kết quả chưa đạt kế hoạch:

- Công ty tập trung vào việc cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án trong ngành dầu khí, do là đơn vị mới gia nhập ngành dầu khí được 03 năm, chưa có nhiều kinh nghiệm, nên cả số lượng và giá trị cung cấp chưa cao, lợi nhuận thấp. Song trong năm 2013, Công ty đã nỗ lực hoàn thành và bàn giao được một số dự án, gói thầu đúng tiến độ, chất lượng và được chủ đầu tư đánh giá cao, tạo tiền đề cho các gói thầu, dự án lớn hơn trong tương lai.

- Bên cạnh hoạt động chính là cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án, hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty năm 2013 chiếm tỷ trọng lớn, nhưng do thị

trường tiêu thụ mặt hàng chính là sắt thép sụt giảm trầm trọng, sức cầu gần như cạn kiệt nên mặc dù doanh số từ lĩnh vực này cao nhưng tỷ suất lợi nhuận đem lại thấp trong khi đó chi phí tài chính nhiều nên một số hợp đồng Công ty thực hiện nhằm mục đích bám chân hàng.

Năm 2013, bên cạnh việc nỗ lực khắc phục các khó khăn, Công ty cũng đã tái cơ cấu lại ngành hàng, khách hàng và chuẩn bị được một số nguồn việc cho năm 2014 như:

- Đã tiếp cận được một số gói thầu cung cấp thép xây dựng, thép kết cấu cho các dự án trong và ngoài ngành dầu khí, trong đó có một số gói Công ty đã trúng thầu, đang thực hiện, một số gói đang chào giá đấu thầu, đây là những tín hiệu khả quan trong việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014.

- Kết hợp cùng các nhà máy sản xuất thép như nhà máy thép Hòa Phát, Việt Ý, Việt Úc, Pomina... để hợp tác kinh doanh.

Đánh giá các đơn vị thành viên

- Công ty CP Sơn Dầu khí Việt Nam: kết quả doanh thu là 121,84 tỷ đồng, lãi 11 triệu đồng. Đơn vị hoạt động ổn định, mặt hàng kinh doanh chủ yếu là sơn công nghiệp và sơn tàu biển để cung cấp cho các đơn vị đóng tàu, đơn vị vận tải hàng hải. Do khách hàng chính là ngành đóng tàu và hàng hải gặp khó khăn nên kết quả kinh doanh đạt thấp, hiện nay đơn vị đã chuyển hướng, giảm mạnh tỷ trọng cung cấp cho các đơn vị không thuộc ngành dầu khí, ngoại trừ các đơn vị có năng lực tài chính tốt, hoặc mua bán hàng trả ngay.

- Công ty CP Máy – Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng: đơn vị đạt kế hoạch doanh thu được giao cả năm là 106 tỷ đồng nhưng vẫn còn lỗ 2,28 tỷ đồng do bán hàng tồn kho từ những năm trước để lại. Năm 2013, đơn vị đã đánh lại toàn bộ hoạt động, nhận thức rõ nguyên nhân yếu kém đã có biện pháp mạnh mẽ khắc phục đó là nỗ lực tái cơ cấu ngành hàng và hoạt động kinh doanh gồm: nâng cao hiệu quả hoạt động toàn bộ các Trung tâm kinh doanh ô tô; triển khai xuất khẩu cao su và một số sản phẩm nông sản khác; đẩy mạnh khai thác các cơ sở vật sẵn có như kho bãi tại Thọ Quang, văn phòng tại 53 Trần Phú, đất tại An Đồn, đến cuối năm đơn vị đã cải thiện được các nguồn thu mặc dù còn khó khăn, song tạo tiền đề tốt cho năm 2014.

- Công ty TNHH MTV Máy – Thiết bị Dầu khí Sài Gòn: hoạt động kinh doanh của đơn vị giảm sút, doanh thu đạt 91,79 tỷ đồng và lỗ 1,57 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do đơn vị không thu hồi được công nợ, dẫn đến thiếu vốn kinh doanh, đồng thời mặt hàng kinh doanh chính là sắt thép xây dựng đình trệ, không tiêu thụ được dẫn đến doanh thu sụt giảm mạnh. Đối với đơn vị này, Công ty Mẹ đã làm việc cụ thể và có các giải pháp tháo gỡ khó khăn về vốn, lĩnh vực hoạt động, phân đấu

năm 2014 hoạt động SXKD của đơn vị sẽ được cải thiện, không lỗ và dần ổn định lại.

2. Công tác thu hồi vốn, thu hồi công nợ và công tác tài chính.

Công tác thu hồi vốn và công nợ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Công ty trong năm qua cũng như trong thời gian tới. Công ty đã sử dụng nhiều biện pháp quyết liệt, triệt để để thu hồi nợ như: kiện ra Tòa, thuê Công ty đòi nợ, thuê đơn vị tư vấn luật để tìm phương án giải quyết thu hồi công nợ, phần đầu năm 2014 sẽ thu hồi được 70% tổng số công nợ.

Năm 2013 mặc dù nguồn cung cấp tín dụng bị hạn chế, Công ty vẫn đảm bảo thu xếp đủ vốn cho các phương án khả thi. Công tác tài chính kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, tiết giảm các khoản chi phí không cần thiết.

3. Công tác khác.

3.1. Công tác tái cấu trúc.

Trong năm 2013, Công ty đã hoàn thành được một khối lượng lớn công tác tái cấu trúc sắp, xếp lại các đơn vị thành viên, đã thoái vốn được nhiều khoản đầu tư không hiệu quả, không thuộc ngành nghề kinh doanh cốt lõi, kết quả: tổng số vốn đầu tư từ 260 tỷ đồng, chiếm 67,3% vốn điều lệ đã giảm được hơn 50 tỷ đồng, còn 209 tỷ đồng, chiếm 54,13% vốn điều lệ trong đó tỷ trọng lớn là khoản đầu tư vào 03 Liên doanh với Nhật Bản làm ăn hiệu quả, còn lại là các khoản đầu tư tài chính nhỏ khó thoái vốn.

Các đầu môi đơn vị thành viên từ 05 đơn vị đã giảm xuống còn 03 đơn vị và đang xây dựng kế hoạch giải thể, thoái vốn tiếp đến năm 2015 khi thị trường chứng khoán thuận lợi.

3.2. Công tác đầu tư và khai thác cơ sở vật chất sẵn có.

- Đối với các cơ sở vật chất sẵn có gồm nhà văn phòng tại số 8 Tràng Thi, Hà Nội, tòa nhà 1-3-5 và nhà 7 Đinh Tiên Hoàng, Hà Nội, Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Móng Cái, Công ty luôn chú trọng công tác quản lý, quan tâm tới nhu cầu của khách hàng nhằm khai thác tối đa và hiệu quả các cơ sở này.

- Đối với việc hợp tác đầu tư tại tại số 8 Tràng Thi, Hà Nội và Đông Anh, Hà Nội. Công ty đã đẩy mạnh việc hợp tác đầu tư với đơn vị có năng lực, đảm bảo hiệu suất sử dụng đất cao, cụ thể như sau:

+ Khu đất tại Đông Anh, Hà Nội có diện tích là 23.600 m², Công ty nhận lại từ Liên doanh – Công ty TNHH Sản xuất phụ tùng xe máy, ô tô Showa từ tháng 10/2012 và đã ký hợp đồng hợp tác đầu tư để phát triển dự án tại đây. Các bên đã tích cực phối hợp, làm việc với các cơ quan chức năng thành phố Hà Nội để triển

khai các thủ tục đầu tư cần thiết, ngày 28/3/2014 UBND thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 1673/QĐ-UBND phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch 1/500 và trong quý 2/2014, khu đất sẽ hoàn thành công tác công bố quy hoạch, đi vào triển khai dự án và khai thác phù hợp với điều kiện thị trường bất động sản.

+ Khu đất phía trong số 8 Tràng Thi, Hà Nội có diện tích 1.200 m²: Công ty lên kế hoạch hợp tác với đơn vị cùng trú đóng và đơn vị có chuyên môn xây dựng, có năng lực tài chính để phát triển dự án theo quy hoạch của thành phố.

3.3. Công tác an sinh xã hội và các hoạt động đoàn thể.

- Công tác an sinh xã hội: quan tâm, hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn như việc ủng hộ một số gia đình neo đơn, vận động CBCNV quyên góp tiền và quần áo ủng hộ nhân dân các tỉnh miền Trung - Tây Nguyên bị bão lụt.

- Chăm lo xây dựng phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao và quan tâm xây dựng văn hoá doanh nghiệp. Tổ chức giao lưu thể thao các đơn vị trong và ngoài ngành dầu khí, tổ chức thăm quan, dã ngoại, tặng quà cho nữ CBCNV, con em CBCNV trong các dịp lễ...

PHẦN II

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

1. Nhiệm vụ trọng tâm.

- Tập trung xử lý, thu hồi công nợ. Sử dụng hiệu quả vốn, tài sản. Nghiệm thu, thanh toán dứt điểm các công trình, gói thầu đã hoàn thành.

- Bám sát kế hoạch SXKD xây dựng, chủ động khai thác khách hàng đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2014. Phát triển mạnh các lĩnh vực kinh doanh chính gồm: cung cấp vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế cho các dự án trong và ngoài ngành dầu khí.

- Tiếp tục triển khai thực hiện phương án tái cấu trúc theo định hướng của Tổng Công ty Công nghệ Năng lượng Dầu khí Việt Nam đã phê duyệt.

- Xây dựng thương hiệu vững mạnh, nâng cao uy tín, chất lượng và khả năng cung cấp các dịch vụ nhanh chóng, thuận tiện, giá cả tốt nhất cho các đơn vị trong và ngoài ngành dầu khí.

2. Các chỉ tiêu SXKD chính.

2.1. Kế hoạch SXKD hợp nhất và Công ty Mẹ.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2014
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	800,00
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>550,00</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	Nt	10,00
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>8,60</i>
3	Lợi nhuận sau thuế	Nt	8,75
	<i>Trong đó Công ty Mẹ</i>	<i>Nt</i>	<i>7,70</i>
4	Nộp ngân sách	Nt	25,84
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	2%

2.2. Kế hoạch SXKD của các đơn vị thành viên.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Các đơn vị	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ lệ chi trả cổ tức
1	Công ty CP Sơn Dầu khí Việt Nam	130,00	2,67	2,40	5%
2	Công ty CP Máy-TBĐK Đà Nẵng	120,00	1,00	1,00	0%. Do lỗ lũy kế các năm để lại.
3	Công ty TNHH MTV Máy-TBĐK Sài Gòn	70,00	1,12	1,12	

3. Một số giải pháp trọng tâm triển khai thực hiện.

3.1. Công tác sản xuất kinh doanh.

- Trong ngành dầu khí: nâng cao năng lực đấu thầu và khả năng cung cấp từ thiết bị đơn lẻ đến cung cấp cả cụm/hạng mục thiết bị nhằm gia tăng tỷ trọng cung cấp thiết bị trong ngành.

- Ngoài ngành dầu khí: bên cạnh lợi thế đã có đối với các dự án trong ngành, tận dụng tối đa kinh nghiệm, năng lực và các quan hệ hàng, đối tác tin cậy Công ty sẽ đẩy mạnh tiếp thị và phát triển các dự án có nguồn vốn tốt, an toàn trong lĩnh vực Y tế, giáo dục (trang thiết bị thí nghiệm, thực hành cho các Trường Đại học, xe

chuyên dụng, trang thiết bị cho các Bệnh viện), lĩnh vực giao thông (trang thiết bị an toàn giao thông, thiết bị quản lý thu phí); cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế cho các nhà máy nhiệt điện, thủy điện.

- Bám sát và tiếp cận thông tin sớm để chuẩn bị sẵn sàng hàng hóa, các nguồn lực nhằm tăng khả năng trúng thầu cao nhất.

- Đánh giá kỹ khi lập, thực hiện các phương án kinh doanh và kế hoạch tài chính cụ thể trước khi thực hiện để đảm bảo an toàn, hiệu quả, không để phát sinh nợ đọng. Đồng thời thường xuyên đôn đốc các Chủ đầu tư và Tổng thầu thanh toán giá trị hoàn thành.

- Nghiên cứu và triển khai kinh doanh mặt hàng mới các sản phẩm từ dầu khí để mở rộng ngành hàng với tiêu chí an toàn vốn hàng đầu.

3.2. Công tác thu hồi công nợ, thu hồi vốn các dự án hoàn thành và thu xếp vốn.

- Ký kết các văn bản nhận tài sản đảm bảo để bù trừ công nợ. Tiếp tục khởi kiện các vụ mới theo kế hoạch và thực hiện chuyển tiếp từ năm 2013 các vụ việc đã khởi kiện theo đúng trình tự tố tụng.

- Tập trung công tác lập hồ sơ nghiệm thu, thanh quyết toán và thu hồi vốn. Chú trọng công tác thu xếp, cân đối vốn đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ SXKD.

- Tăng cường công tác giám sát, quản lý việc sử dụng vốn đảm bảo hiệu quả, an toàn vốn; rà soát, cắt giảm các khoản chi phí không cần thiết.

3.3. Công tác tái cấu trúc và tổ chức, bộ máy.

- Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc, đổi mới mô hình hoạt động nhằm thích nghi tốt với những biến đổi thường xuyên của nền kinh tế, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả hoạt động tạo tiền đề cho những bước đột phá mới.

- Giám sát chặt chẽ và có các biện pháp hỗ trợ mạnh mẽ, cụ thể hoạt động SXKD của các đơn vị thành viên trước và sau khi tái cấu trúc.

- Tăng cường công tác kiểm soát, giám sát chặt chẽ hoạt động SXKD tại các đơn vị thành viên, nâng cao vai trò và trách nhiệm của Người đại diện phần vốn của Công ty trong việc quản lý và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư tại các đơn vị.

- Chú trọng và thực hiện thường xuyên công tác đào tạo, nâng cao năng lực kinh doanh cho CBCNV Công ty.

- Thực hiện đầy đủ các quy định quản lý, công bố thông tin của Công ty theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về Công ty đại chúng lớn.

3.4. Công tác đầu tư, khai thác cơ sở vật chất sẵn có.

- Thực hiện đúng tiến độ đầu tư, lựa chọn thời điểm phù hợp để có sản phẩm đưa vào khai thác đối với dự án tại khu đất Đông Anh, Hà Nội và tiếp tục triển khai thực hiện các thủ tục hợp tác đầu tư tại khu đất số 8 Tràng Thi, Hà Nội.

- Đối với các cơ sở vật chất, kho bãi đã cho thuê quản lý chặt chẽ đảm bảo khai thác hiệu quả. Tiếp tục tìm kiếm khách hàng cho thuê, lập phương án khai thác các phần diện tích còn lại.

- Nghiên cứu thị trường, tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Móng Cái.

- Nghiên cứu, xây dựng phương án hợp tác đầu tư, khai thác cơ sở vật chất sẵn có hiệu quả giữa Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên.

3.5. Các công tác khác.

- Thực hiện công bố thông tin, quản trị Công ty theo đúng các quy định về quản trị Công ty đại chúng lớn và các yêu cầu của Ủy ban chứng khoán Nhà nước. Bám sát các diễn biến của thị trường chứng khoán, tuân thủ các tiêu chuẩn niêm yết để thực hiện việc niêm yết cổ phiếu theo đúng quy định.

- Rà soát, cập nhật thường xuyên các quy định về công tác báo cáo thống kê - kế hoạch đảm bảo thống nhất trong việc quản lý, tổng hợp và đánh giá tiến độ thực hiện.

- Thường xuyên giám sát hoạt động SXKD của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên qua các báo cáo tháng/quý/năm, kiểm tra thường kỳ 02 lần/năm và thực hiện các chương trình kiểm tra chuyên đề (khi cần).

- Tổ chức các phong trào thi đua lao động, đẩy mạnh hoạt động của Công đoàn, Đoàn thanh niên, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật gắn với nhiệm vụ SXKD của Công ty.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2013 và triển khai kế hoạch SXKD năm 2014, Công ty kính báo cáo Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công!

Nơi nhận:

- Công đồng PVMACHINO;
- Lưu VT, KHĐT.


Nguyễn Đình Trung